

KNS : lắng nghe tích cực, giao tiếp

II. Đồ dùng dạy học:

Giáo viên : Các hình trong sách giáo khoa trang 46,47

Học sinh : Sách giáo khoa.

III. Hoạt động dạy học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>A. KTBC: +Nêu những việc cần làm để phòng cháy khi ở nhà? -GVnhận xét đánh giá</p> <p>B. Bài mới 1-Giới thiệu vào bài mới. 2. Các hoạt động chính Hđ1 : Quan sát theo cặp. -Tổ chức thảo luận nhóm đôi. Nêu yêu cầu: quan sát hình và trả lời bạn theo gợi ý sau: +Kể một hoạt động diễn ra trong giờ học? +Trong từng hoạt động, giáo viên làm gì ? Học sinh làm gì ?</p> <p>-Gọi đại diện nhóm trình bày.</p> <p>-Nhận xét.bổ sung. * Câu hỏi liên hệ thực tế bản thân: +Trường em thường tổ chức những hoạt động gì? +Em thường làm gì trong giờ các hoạt động đó? +Em thích hoạt động nào nhất? Kết luận: Ở trường các em được tham gia nhiều hoạt động khác nhau như: học tập thảo luận nhóm,thực hành,lao động vệ sinh,múa hát,...Các hoạt động sẽ giúp các em học tập hiệu quả hơn. GDHS chú tâm khi tham gia các hoạt động.....</p>	<p>+1HS trả lời.</p> <p>- Thảo luận theo nhóm đôi theo yêu cầu của Giáo viên</p> <p>- Mỗi học sinh trình bày một hình trước lớp theo các gợi ý: + Hình 1 thể hiện hoạt động gì ? + Hoạt động đó diễn ra trong giờ học nào ? + Giáo viên làm gì ? Học sinh làm gì ? -Các nhóm nhận xét - bổ sung.</p> <p>-Hoạt động học tập, vui chơi, múa hát sân trường,văn nghệ, lao động vệ sinh,.. -Tham gia nhiệt tình.....</p> <p>HS tự liên hệ</p>

<p>Hđ2Làm việc theo tổ học tập. -Yêu cầu các em thảo luận nhóm.</p> <p>-Báo cáo kết quả thảo luận</p> <p>-Giáo viên nhận xét Kết luận: Liên hệ tình hình học tập của lớp – Khen những em học tốt, biết tham gia các HĐ như: VS lớp, chăm sóc cây,... tốt, nhắc nhở động viên các em học kém, chưa chăm.GDHS biết giúp đỡ bạn bè trong học tập và tham gia nhiệt tình các hoạt động của trường lớp đề ra.</p> <p>IV. Củng cố - Dặn dò: GV cùng HS hệ thống lại bài học. -Dặn dò: Tìm hiểu một số hoạt động ở trường bài sau. -Nhận xét giờ học. V.Bổ sung:</p>	<p>- Thảo luận nhóm đôi các câu hỏi. +Ở trường, công việc chính của học sinh làm gì ? +Kể tên các môn học ở trường. +Những môn học nào em đạt điểm tốt, điểm kém? Lí do tại sao? +Bạn thích học môn nào ? vì sao ? +Kể những việc mình làm để giúp đỡ bạn bè trong học tập? -Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận trước lớp. Mỗi nhóm trả lời 1 câu. -Các nhóm khác nhận xét bổ sung.</p>
---	--

ĐẠO ĐỨC

TÍCH CỰC THAM GIA VIỆC LỚP VIỆC TRƯỜNG

I. Mục tiêu:

Kiến thức: HS phải có bốn phạm tham gia việc lớp, việc trường

Kỹ năng: Tham gia tích cực việc lớp, việc trường

Thái độ: Tự giác tham gia việc lớp việc trường phù hợp với khả năng và hoàn thành được những nhiệm vụ phân công.

* Tích cực tham gia và nhắc nhở các bạn tham gia vào các hoạt động BVMT do nhà trường, lớp tổ chức.

KNS : xác định giá trị, lắng nghe tích cực

II. Đồ dùng dạy học:

Giáo viên: Tranh tình huống hoạt động 1

Học sinh: Vở bài tập đạo đức 3

Các tấm bìa đỏ, xanh, trắng

III. Các hoạt động dạy học: (Tiết 1)

HD của Giáo viên	HD của Học sinh
<p>1 Khởi động Ôn định lớp- Giới thiệu bài:</p> <p>2 Tổ chức các hoạt động Hoạt động 1: Phân tích tình huống Giáo viên treo tranh</p> <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu tình huống trong tranh- Yêu cầu học sinh tự nêu cách giải quyết <p>Tóm tắt các cách giải quyết</p> <ul style="list-style-type: none">a) Huyền đồng ý đi chơi với bạnb) Từ chối không đi để bạn đi một mìnhc) Huyền dọa mách côd) Huyền khuyên Thu làm vệ sinh xong rồi đi <p>Nếu em là bạn Huyền thì em chọn cách ứng xử nào? Vì sao?</p> <p>Kết luận: cách giải quyết d là phù hợp nhất.</p> <p>Hoạt động 2: Đánh giá hành vi</p> <ul style="list-style-type: none">- Mời 1 học sinh nêu yêu cầu bài tập 2 vở bài tập <p>Kết luận: Việc làm các bạn trong tình huống c,d là đúng. Tình huống a,b là sai.</p> <p>Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến Các ý kiến bài tập 3 vở bài tập Giáo viên kết luận :</p> <ul style="list-style-type: none">- Các ý kiến a, b, d là đúng.- Ý kiến c là sai.	<p>Quan sát tranh tình huống, nêu nội dung tranh.</p> <ul style="list-style-type: none">- Học sinh nêu cách giải quyết. <p>Một số HS bày tỏ ý kiến</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét - Bổ sung- Các nhóm thảo luận, phân tích những cách giải quyết. <p>- 1 học sinh nêu yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none">- Làm BT2 theo cá nhân vào VBT <p>- Học sinh bày tỏ thái độ tán thành, không tán thành, lưỡng lự bằng cách giơ thẻ, xanh, đỏ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nêu lí do.

<p>Yêu cầu các em tự liên hệ: Em đã tích cực tham gia vào những công việc của trường để góp phần BVMT chưa ?</p> <p>3. Hướng dẫn thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu các gương tích cực tham gia tích cực tham gia việc lớp, việc trường. - Tham gia làm tốt một số việc lớp, việc trường phù hợp khả năng. <p>IV. Củng cố, dặn dò</p> <p>Nêu câu hỏi củng cố bài</p> <p>Dặn dò, nhận xét tiết học</p> <p>V. Bổ sung :</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Tự giác, mạnh dạn nêu ý kiến.</p>
---	--------------------------------------

Toán: BẢNG CHIA 8

I/ Mục tiêu :-

KT :Lập được bảng chia 8

Kn : Bước đầu thuộc bảng chia 8 và vận dụng được trong giải toán.(có 1 phép chia 8)

TD : - GDHS yêu thích học toán.

II/ Đồ dùng dạy học:- Các tấm bìa mỗi tấm có 8 chấm tròn .

III/ Các hoạt động dạy học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><u>A. Bài cũ :</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 3 em lên bảng đọc thuộc lòng bảng nhân 8 - Nhận xét đánh giá. <p><u>B. Bài mới:</u></p> <p>1) <u>Giới thiệu bài:</u></p> <p>2) : <u>Lập bảng chia 8 :</u></p> <ul style="list-style-type: none"> + Để lập được bảng chia 8 ta dựa vào đâu? - gọi HS đọc bảng nhân 8. 	<ul style="list-style-type: none"> - 3 học sinh lên bảng đọc thuộc lòng bảng nhân 8 . - Cả lớp theo dõi nhận xét. - Lớp lắng nghe giới thiệu bài. + Dựa vào bảng nhân 8. - 2HS đọc bảng nhân 8.

<p>- Đính 1 tấm bìa có 8 chấm tròn lên bảng ,hỏi :</p> <p>- 8 chấm tròn được lấy mấy lần ?</p> <p>- Vậy 8 được lấy 1 lần bằng mấy</p> <p>- Mỗi tấm bìa có 8 chấm tròn , vậy có bao nhiêu tấm bìa ?</p> <p>- Làm thế nào em tìm được 1 tấm bìa ? /</p> <p>- Vậy $8:8=?$</p> <p>- Đính 2 tấm bìa có 8 chấm tròn ,</p> <p>hỏi :trên bảng cô có mấy chấm tròn ?</p> <p>- Hãy lập phép tính để tìm số chấm tròn có cả ở 2 tấm bìa ?</p> <p>- Vậy cô có bao nhiêu tấm bìa /</p> <p>- Hãy lập pt để tìm số tấm bìa mà bài toán yc ?</p> <p>- Vậy $16:8=?$</p> <p>- Tiến hành tương tự với các công thức còn lại của bảng chia 8</p> <p>- Cho hs thảo luận theo nhóm đôi</p> <p>- Mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>- GV kết luận ghi bảng: $24 : 8 = 3$; $32 : 8 = 4$; ... ; $80 : 8 = 10$.</p> <p>- Yêu cầu cả lớp HTL bảng chia 8.</p> <p>- Tổ chức thi đọc TL bảng chia 8</p> <p>3) <u>Luyện tập:</u></p> <p>Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu của bài. - Yêu cầu HS tự làm bài.cột 1,2,3</p> <p>- Mời 1 số em nêu miệng kết quả.</p> <p>- Giáo viên nhận xét đánh giá.</p> <p>Bài 2 : - Gọi HS nêu yêu cầu của bài. - Yêu cầu cả lớp cùng thực hiện vào SGK</p>	<p>- 1 lần</p> <p>- bằng 8</p> <p>- 1 tấm bìa</p> <p>- Lấy $8:8=1$ (tấm) $8:8=1$ HS đọc</p> <p>- Các nhóm thảo luận và lập bảng chia 8. 16 chấm tròn</p> <p>- $8 \times 2 = 16$</p> <p>- 2 tấm bìa</p> <p>- $16:8=2$ (tấm)</p> <p>$16:8=2$ HS đọc</p> <p>- Thảo luận theo nhóm đôi</p> <p>- 3 nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung.</p> <p>- Cả lớp HTL bảng chia 8.</p> <p>- 4-5HS thi đọc</p> <p>- Một học sinh nêu yêu cầu bài: Tính nhẩm.</p> <p>- Cả lớp tự làm bài vào SGK cột 1,2,3</p> <p>- HSKG làm cả bài</p> <p>- Lần lượt từng em nêu miệng kết quả, cả lớp nhận xét bổ sung:</p> <p style="text-align: center;">$8 : 8 = 1$ $16 : 8 = 2$ $24 : 8 = 3$ $32 : 8 = 4 \dots$</p> <p>- Một học sinh nêu yêu cầu bài tập 2. - cả lớp tự làm bài vào SGK cột 1,2,3</p>
---	---

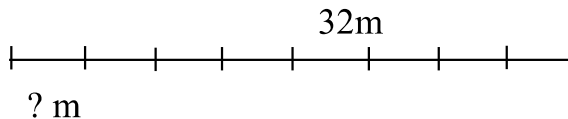
cột 1,2,3

- Mời 2HS lên bảng chữa bài.

- Cho HS đổi vở để KT bài nhau.
- Nhận xét về mối quan hệ giữa 3 pt trong mỗi cột
- Nhận xét

Bài 3:

- Gọi học sinh đọc bài toán.
- Ghi tóm tắt bài toán:



- Muốn biết mảnh vải dài bao nhiêu mét ta làm phép tính gì ?
- Mời 1HS lên bảng giải.

- GV nhận xét chữa bài.

Bài 4: - Hướng dẫn tương tự như bài 3

- Lưu ý cách ghi lời giải, đơn vị yêu cầu HS làm vào vở.

chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài.

IV) Củng cố - Dẫn dò:

- Yêu cầu nêu kết quả của từng phép tính trong bảng chia 8.
- Nhận xét đánh giá tiết học.
- Dặn về nhà học và làm bài tập.

V) Bổ sung :

.....
.....
.....

- HSKG làm cả bài

- 3 em lên bảng chữa bài, lớp nhận xét bổ sung.

$$8 \times 5 = 40 \quad 8 \times 4 = 32$$

$$8 \times 6 = 48 \quad 40 : 8 = 5$$

$$48 : 6 = 8 \dots\dots\dots$$

- Lấy tích chia cho thừa số này thì được thừa số kia

- Một em đọc đề bài 3.
- Theo dõi

- Phép chia
- Cả lớp làm bài vào nháp.
- Một học sinh lên bảng giải bài

Giải :

Chiều dài mỗi mảnh vải là :
 $32 : 8 = 4 (m)$
Đ/ S : 4 m vải

- Theo dõi
- Cả lớp tự làm bài rồi chữa bài.

Giải :

Số mảnh vải cắt được là :
 $32 : 8 = 4 (mảnh)$
Đ/ S : 4 mảnh vải

- Nêu kết quả tương ứng với từng phép tính do GV yêu cầu.

.....	
-------	--

Chính tả : nghe viết : **CẢNH ĐẸP NON SÔNG**

I, Mục tiêu :

KT :- Nghe viết đúng bài CT , trình bày đúng các câu thơ lục bát , thể song thất , không mắc quá 5 lỗi trong bài

KN- Làm đúng BT 2b phân biệt ac/ at

TĐ - Rèn tư thế ngồi viết , tiếp tục rèn chữ , giữ vở cho HS

II, Đồ dùng dạy học : bảng phụ , bảng con

III/ Các hoạt động dạy học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>- Gọi 3HS lên bảng viết , cả lớp viết bảng con</p> <p>- Giáo viên nhận xét đánh giá .</p> <p>B. Bài mới:</p> <p>1) Giới thiệu bài:</p> <p>2) Hướng dẫn HS chuẩn bị:</p> <p>a) Đọc mẫu bài CT</p> <p>- Các câu ca dao đều nói lên điều gì ?</p> <p>Giáo dục liên hệ : yêu quý cảnh đẹp thiên nhiên , góp phần bảo vệ môi trường</p> <p>- Tìm các chữ được viết hoa có trong bài ?/</p> <p>- Tìm các từ khó dễ viết sai khi viết bài ?</p> <p>- Yêu cầu tập viết vào bảng con các từ vừa nêu .</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- Nêu hình thức trình bày bài CT viết theo thể lục bát , thể song thất ?</p> <p>b) Học sinh viết CT : - GV đọc bài</p>	<p>HS1 ; cái bát HS2 : hạt cát HS3 : bác sĩ</p> <p>- Lớp viết vào bảng con.</p> <p>- Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu.</p> <p>- Theo dõi, 2HS đọc lại</p> <p>- Ca ngợi cảnh đẹp non sông của đất nước ta .</p> <p>- Nghe</p> <p>- Tên riêng , chữ đầu mỗi dòng thơ</p> <p>- bát ngát , nghìn trùng , sừng sững</p> <p>- Lớp theo dõi và thực hiện viết vào bảng con</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Dòng 6 chữ viết lùi vào 3 ô li , dòng 8 tiếng viết lùi vào 2 ô li .</p> <p>- Dòng 7 tiếng viết lùi vào 2 ô li .</p>